TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN BÀN** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/HS-ST
Ngày 06-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hồ Trọng Trung và bà Vũ Thị Vẻ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Ngọc Giang- Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Minh S (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 22 tháng 02 năm 1975 tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Ngọc Đ và bà La Thị N (đã chết); Bị cáo có vợ là Dương Thị M và có 03 con, con lớn sinh năm 1995 con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/9/2024, tạm giam từ ngày 04/10/2024, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Chuyến – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai – có mặt.

Người chứng kiến: Anh Sầm Văn Q - Sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn 3 Minh Hạ, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 20 phút ngày 28/9/2024, khi Hoàng Minh S đang ở nhà thì có La Đức Nghiệp gọi điện hỏi mua 100.000đồng ma túy. S đồng ý, khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày tại thôn 3 Minh Hạ, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, Công an tiến hành kiểm tra đối với Hoàng Minh S và La Đức Nghiệp. Cả hai

đều thừa nhận việc gặp nhau để trao đổi mua bán ma túy nhưng chưa kịp thực hiện thì bị bắt quả tang. S đã tự giác lấy trong túi quần 01 gói nilon mầu xanh bên trong chứa bột khô mầu trắng và khai nhận là Heroine nhằm mục đích bán cho Nghiệp với giá 100.000đồng. Nghiệp cũng tự giác lấy trong túi quần 100.000đồng khai là tiền dùng để mua ma túy của S. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan. Tạm giữ của S 01 điện thoại di động Nokia đã cũ, tạm giữ của Nghiệp 01 điện thoại SamSung Galaxy đã cũ.

Về nguồn gốc ma túy: Hoàng Minh S khai nhận, ngày 25/9/2024 tại xã Nậm Xây, huyện Văn Bàn, S gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy gói bằng nilon mầu xanh với giá 50.000đồng nhằm mục đích bán kiếm lời. Sau đó Nghiệp gọi điện hỏi mua ma túy thì xảy ra sự việc bị bắt nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 399/KL-GĐMT ngày 01/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,036gam chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Hoàng Minh S là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Hoàng Minh S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điều 38, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Minh S từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine là vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, mảnh nilon mầu trắng;

Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đồng thu giữ của La Đức Nghiệp, 02 điện thoại thu giữ của Hoàng Minh S và La Đức Nghiệp do sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo trình bầy quan điểm: Nhất trí với cáo trạng và tội danh truy tố đối với Hoàng Minh S, tuy nhiên do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Minh S 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng, miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Q định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh S đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi công khai tại phiên tòa, có đủ căn cứ chứng minh bị cáo có hành vi mua 0,036gam Heroine cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy thì có La Đức Nghiệp gọi điện thoại hỏi mua, bị cáo S đã đồng ý gặp Nghiệp để bán ma túy với giá 100.000đồng, hai bên gặp nhau để trao đổi việc mua bán ma túy thì bị Công an bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Hoàng Minh S cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo ra trước tòa hôm nay về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Ma túy huỷ hoại sức khoẻ, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thần kinh người nghiện bị tổn hại, gây mất trật tự an ninh, xã hội.

Đối với La Đức Nghiệp là người nghiện chất ma túy đã mua 0,036gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của Nghiệp chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan Công an đã lập hồ sơ đưa Nghiệp vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định. Hội đồng xét xử không xem xét giải Q. Đối với người bán ma túy cho Hoàng Minh S, quá trình điều tra không chứng minh được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét giải Q.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Hoàng Minh S không có tình tiết tăng nặng. Sau khi bị bắt và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ là ông Hoàng Ngọc Đức được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất. Vì vậy cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,036gam Heroine, đã trích mẫu giám định 0,014 còn 0,022 gam Heroine; Đối với khối lượng đã trích mẫu giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải Q. Số Heroine còn lại sau giám định là vật chứng mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo có đơn đề nghị miễn án phí với lý do cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Minh S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Hoàng Minh S 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2024.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,022gam Heroine là vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định; 01 mảnh nilon mầu xanh cùng niêm phong cũ đựng trong 01 bì niêm phong, thu giữ trong vụ án Hoàng Minh S; Tịch thu tiêu hủy 02 thẻ sim số 0868388244 và 0982314281.

Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 100.000đồng đã chuyển vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10 vỏ mầu đỏ, đã qua sử dụng thu giữ của La Đức Nghiệp; 01 điện thoại di động Nokia vỏ mầu đen đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Minh S.

Toàn bộ vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/11/2024.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Minh S không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm (bị cáo cư trú tại thôn, xã đặc biệt khó khăn theo Q định 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc, thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Văn Bàn;
- Công an Văn Bàn (2);
- PC (81); Sở tư pháp; Bị cáo;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- THA (2);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Văn Bàn;
- Công an Văn Bàn (2);
- PC (81); Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- THA (2);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Văn Bàn;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an huyện Văn Bàn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

Nguyễn Thị Hoàng Liên